**Hoạt động trải nghiệm 3**

**SHL - GÓC GIẢI TỎA CẢM XÚC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

**- Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.**

**- Năng lực giao tiếp và hợp tác: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.**

**- Năng lực tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.**

**- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.**

**- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: thiết kế, xây dựng Bí kíp cảm xúc và thực hành kiểm soát cảm xúc.**

**2. Phẩm chất**

**- Trách nhiệm: có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong hoạt động nối tiếp và các hoạt động trong nhóm.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Khởi động**  **Hoạt động 1: Hoạt động tổng kết tuần**  - GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 8 và nêu những kế hoạch học tập và hoạt động trong tuần 9.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.  **2. Khám phá**  **Hoạt động 2: Góc giải tỏa cảm xúc**  ***Nhiệm vụ 1: Viết những thông điệp về cách kiểm soát cảm xúc của bản thân gửi tới các bạn trong lớp***  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị những mảnh giấy màu có hình đa dạng, sinh động (hình trái tim, đám mây, mặt trời, bông hoa,...).  - GV nêu nhiệm vụ làm việc cá nhân: *Suy nghĩ và viết lên những mảnh giấy màu những thông điệp về cách kiểm soát cảm xúc của bản thân để gửi tới các bạn trong lớp*.  - GV khuyến khích HS viết được nhiều thông điệp hay và ý nghĩa. HS có thể trang trí cho các thông điệp thật sinh động.  - GV mời một số HS chia sẻ về những điều đã viết với các bạn.  ***Nhiệm vụ 2. Chia sẻ về những điều đã viết và đặt vào góc Giải tỏa cảm xúc***  - GV mời một số HS chia sẻ về những điều đã viết với các bạn.    - GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận đáp án hợp lí.  ***Nhiệm vụ 3: Thảo luận về cách sử dụng góc Giải tỏa cảm xúc.***  - GV tổ chức cho HS thảo luận ý tưởng thiết kế góc *Giải toả cảm xúc* để các bạn trong lớp có thể chia sẻ và giải toả cảm xúc của mình mỗi ngày, nhận được lời khuyên hợp lí khi gặp cảm xúc tiêu cực.  - GV gợi ý cho HS:  + Chọn vị trí đặt góc *Giải toả cảm xúc*.  + Thiết kế, trang trí góc *Giải toả cảm xúc*.  - GV hướng dẫn HS đặt những thông điệp mình đã viết vào và trao đổi về cách sử dụng góc *Giải toả cảm xúc*.  - GV gợi ý: Mỗi khi bạn gặp tình huống làm nảy sinh những cảm xúc không mong muốn, bạn có thể đến góc *Giải toả cảm xúc* để đọc các thông điệp, đón nhận tình cảm của bạn bè, giúp mình bình tĩnh, thư thái hơn.  - GV hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề *Hành trình khôn lớn*. HS hoàn thành *Phiếu tự đánh giá sau chủ đề* trong *Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 5.*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Em tự đánh giá kết quả học được từ chủ đề theo gợi ý** | | | | **Hoàn thành tốt** | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | **- Nhận diện được sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, các sản phẩm được lưu giữ.** | | | | **- Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân** | | |   **\* Củng cố**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* Dặn dò**  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn tập kiến thức đã học.  + Chuẩn bị trước ***Chủ đề 3 – Tuần 9.*** | - HS chú ý lắng nghe  - HS lắng nghe và vỗ tay tuyên dương những bạn có ý thức tốt, động viên những bạn còn kém.  - HS thực hiện.  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thảo luận.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện.  - HS tham khảo.  - HS tự đánh giá.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_